TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2020/HSST
Ngày 25 tháng 8 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Đức Lưu**

2. Bà **Lương Thị Phương**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo -** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 144/2020/TL - HSST ngày 27 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 đối với:

* Bị cáo **Trần Trung K,** sinh năm: 1962. HKTT: phường Quán Thánh, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 05/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Trần Văn Điệp (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Mỹ (đã chết). Bị cáo có 05 anh chị em, bị can là con thứ 4. Vợ, con: không có. Tiền án, tiền sự: 06 tiền án, 01 tiền sự:

Tiền án: Bản án số 464/HSST ngày 22.09.1997 Toà án Hoàn Kiếm xử 8 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản: 50.000đồng). Ngày phạm tội: 06.06.1997. Xác minh thi hành án: Thi hành án chưa nhận được bản án, nên không có căn cứ để cung cấp. Ra trại: 07.02.1998; Bản án số 19 ngày 18.02.2000 Toà án B xử 8 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản: 30.000đồng), ra trại: 29.06.2000. Ngày phạm tội: 26.09.1999. Xác minh thi hành án phí và số tiền truy nộp 50.000 đồng: nộp ngày 30.07.2008; Bản án số 120/HSST ngày 25.05.2001 Toà án Hoàn Kiếm xử 12 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản: 50.000 đồng). Ngày phạm tội: 05.04.2001. Bản án số 255/HSPT ngày 16.07.2001 Toà án H xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm. Ra trại: 08.02.2002; Bản án số 34/HSST ngày 26.02.2003 TAND quận Hoàn Kiếm xử 30 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 545.000đồng). Ra trại: 11.03.2005. Nộp án phí ngày 21.08.2007 và ngày

30.07.2008; Bản án số 213/HSST ngày 13.06.2006 Toà án B xử 9 năm tù tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bản án số 391/HSPT ngày 01.08.2006 tuyên y án sơ thẩm. Nộp án phí ngày 11.06.2007. Ra trại 16.11.2013; Bản án số 212 ngày 23.10.2015 Toà án B xử 4 năm tù tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Ngày phạm tội: 09.07.2015. Ra trại: 09.11.2018. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08.01.2020. Hiện bị can đang bị tạm giam số I- Công an Thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị cáo **Phạm Thị Kim H,** sinh năm: 1970. HKTT: phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố H và nơi cư trú: phường Phúc Xá, quận B, thành phố H. Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Phạm Đăng T (đã chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị C, Sinh năm: 1932. Bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 6. Chồng: Nguyễn Thế L (đã chết). Có 02 con: con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị khẩn cấp ngày 09.01.2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số I Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 08/01/2020, tại ngã tư Quán Thánh - Hòe Nhai, phường Quán Thánh, quận B, thành phố H, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma tuý Công an quận B bắt quả tang Trần Trung K và Trần Quang V (SN:1964, Nơi cư trú: quận B, thành phố H) có hành vi trao đổi 01 (một) gói nilong màu đen trong chứa chất bột màu trắng. K khai là ma tuý vừa bán cho V. Tổ công tác tiến hành đưa K, V về trụ sở để làm rõ.

- Thu giữ của Trần Trung K: Thu giữ trong lòng bàn tay trái của K: Tiền Việt Nam: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), K khai nhận là tiền vừa bán 01 gói heroin cho V mà có; Thu giữ trong túi quần trước bên trái của K: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen; Tiền Việt Nam: 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng); 01 (một) xe máy nhãn hiệu Excel màu đỏ, BKS: 29P9-6809.

- Thu giữ của Trần Quang V: 01 (một) gói nilông màu đen trong chứa chất bột màu trắng thu giữ trong túi áo khoác ngoài bên trái đang mặc; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím, đã cũ, thu giữ trong túi quần trước bên trái V đang mặc; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave màu đen, BKS: 29 D1-035.40.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Trung K tại địa chỉ 49 ngõ 71 Tân Ấp- Phúc Xá- Ba Đình- Hà Nội . Đã phát hiện thu giữ: Trên mặt ghế nhựa: Chất bột màu trắng; 1.5 mảnh dao lam, có dính chất bột màu trắng; 01 hộp nhựa hình tròn màu trắng, trong có nhiều mảnh giấy màu tím, trắng. 01 (một) hộp giấy màu đen, bên trong có: 01 (một) hộp nhựa hình tròn màu trắng, trong có 01 (một) túi ni lông chứa chất bột màu trắng; 01 (một) cân điện tử màu đen, bạc có dính chất bột màu trắng; Các mảnh giấy màu tím-trắng, các mảnh giấy bạc màu trắng, các mảnh nilông màu đen.

- Thu giữ của Phạm Thị Kim H: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO màu đỏ, đã cũ; 01 ví vải màu cam, đã cũ bên trong có: 320.000 đồng.

* Theo bản Kết luận giám định số 632/KLGĐ-PC09 ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố H kết luận:

- Tang vật thu giữ của Trần Quang V khi bắt quả tang gồm: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói bọc nilông màu đen là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,048 gam.

- Tang vật thu giữ khi khám xét tại nơi ở của Trần Trung K gồm:

+ Tang vật thu giữ trên mặt ghế nhựa: Chất bột màu trắng (được thu vào 01 túi nilông) là ma túy loại Heroin, khối lượng 1,082 gam; Các mảnh giấy màu tím, trắng bên trong 01 hộp nhựa hình tròn đầu không dính ma tuý; 1,5 mảnh dao lam, đều có dính ma tuý loại Heroin.

+ Tang vật trong 01 hộp giấy màu đen để dưới sàn nhà cạnh ghế nhựa: Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) túi ni lông (bên trong hộp nhựa hình tròn màu trắng) là ma túy loại Heroin, khối lượng 1,554 gam; 01 (một) cân điện tử màu đen, bạc có dính ma tuý loại Heroin; Các mảnh giấy màu tím-trắng, các mảnh giấy bạc màu trắng, các mảnh nilông màu đen đều không dính ma tuý. Tổng khối lượng là: 2,636 gam Heroin.

Tại cơ quan điều tra, Trần Trung K khai: Khoảng 11 giờ ngày 08/01/2020, K đi xe máy từ Phúc Xá đến vườn hoa Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố H, để tìm mua Heroine về bán cho con nghiện. Tại đây, K đã gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết nửa chỉ Heroine với giá 1.700.000 đồng. Mua xong K cầm túi nilông chứa heroin về nhà bạn gái là Phạm Thị Kim H tại số 49 ngõ 71 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận B, thành phố H, cất vào hộp giấy màu đen để dưới sàn nhà.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Quang V gọi điện thoại vào số máy 0857130214 của K, hỏi mua của K 01 gói heroine với giá 200.000 đồng. K đồng ý và hẹn V đến đường Yên Phụ đoạn gần cửa khẩu Tân Ấp để giao dịch. Thỏa thuận xong, K lấy heroin từ trong túi ni lông để trong hộp giấy màu đen dưới sàn nhà ra và dùng dao lam chia ra một phần nhỏ rồi gói lại bằng giấy màu tím, trắng và bọc ngoài bằng ni lông màu đen cầm trong lòng bàn tay trái. Số heroine còn lại, một phần K để trên mặt ghế nhựa, còn một phần trong túi nilong K cất lại vào trong hộp giấy màu đen. Sau đó K đi xe máy ra đường Yên Phụ để bán ma túy cho V như đã thỏa thuận. K đi đến đường Yên Phụ đoạn gần cửa khẩu Tân Ấp, phường Trúc Bạch, quận B, thành phố H, thì gặp V đang đứng chờ. Tại đây V đã đưa cho K 200.000 đồng để mua ma túy. K cầm tiền của V trong lòng bàn tay trái, đồng thời đưa cho V gói heroine bọc ni lông màu đen. V cầm gói heroine cất vào túi áo khoác ngoài bên trái. Đúng lúc đó thì K và V bị tổ công tác đội CSĐTTP về ma túy- Công an quận B phát hiện bắt giữ. Khi tổ công tác bắt giữ K, V bỏ chạy và bị tổ công tác truy đuổi đến ngã tư Quán Thánh- Hòe Nhai, phường Quán Thánh, quận B, thành phố H thì bị bắt giữ. Mục đích V mua gói heroine trên là để sử dụng cho bản thân.

Ngoài lần bán ma túy cho V nêu trên, K khai: Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 00 đến 20 giờ 00 cùng ngày, K đã bán 04 gói Heroine cho 04 người khác nhau với giá 200.000 đồng/01 gói heroine. Cụ thể: K bán cho người đàn ông dùng số điện thoại 0965287558 và người đàn ông dùng số điện thoại 0867791176 tại ngã ba Phan Huy Ích, Nguyễn Trường Tộ, thành phố H; bán cho người đàn ông dùng số điện thoại số 0375738294 tại khu vực cửa khẩu Tân Ấp, thành phố H; bán cho người đàn ông dùng số điện thoại 0934382772 tại khu vực phố Hàng Than, thành phố H. Mỗi lần có người gọi điện thoại hỏi mua ma túy, K đều lấy Heroine từ trong túi ni lông để trong hộp giấy màu đen dưới sàn nhà ra và dùng dao lam chia ra một phần nhỏ, gói lại bằng giấy màu tím, trắng và bọc ngoài bằng ni lông màu đen rồi đem đi bán cho con nghiện như đã thỏa thuận qua điện thoại. Việc K bán ma túy Phạm Thị Kim H có biết.

Phạm Thị Kim H khai: Từ tháng 05/2019, H thuê nhà về ở tại địa chỉ 49 ngõ 71 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận B cùng với Trần Trung K. Cách khoảng 01 tuần trước khi bị bắt, K nói với H về việc có bán ma túy tại 74 Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận B, nhưng thời gian gần đây K thấy có nhiều Công an xuất hiện gần nhà K, nên K không dám đem ma túy về nhà ở 74 Quán Thánh và muốn mang ma túy sang nhà H ở 49 ngõ 71 Tân Ấp để cất giấu và bán. H đồng ý. H nhìn thấy K mang Heroine về để tại nhà H và dùng dụng cụ để chia ma túy rồi đem đi bán. Mỗi ngày K đưa cho H 200.000 đồng để H chi tiêu sinh hoạt và trả tiền nhà, số tiền trên K nói với H là tiền bán ma túy mà có. Ngoài ra, H còn đưa chiếc xe máy nhãn hiệu Excel màu đỏ, BKS: 29P1-6089 của H cho K đi bán ma tuý.

Lời khai của Trần Trung K, Phạm Thị Kim H phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang và quá trình khám xét, sơ đồ hiện trường, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma tuý và các đối tượng mua ma tuý của K, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh số điện thoại, tuy nhiên do không xác định được lai lịch cụ thể, các số thuê bao chưa đăng ký thông tin nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Trần Quang V có hành vi mua ma tuý với khối lượng 0,048gam mục đích để sử dụng cho bản thân, nhân thân V chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Hành vi của V chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với V về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Đối với chiếc xe máy Wave màu đen, BKS: 29D1-035.40 thu giữ của V, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Đức Thành (SN: 1962, HKTT: số 35 ngõ 105/8 Láng Hạ, phường Láng Hạ, Đống Đa, H). Ông Thành cho V mượn chiếc xe trên, không biết V sử dụng vào việc đi mua ma tuý nên Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho ông Thành.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Excel màu đỏ, BKS: 29P9-6809, quá trình điều tra xác định đây là tài sản do Phạm Thị Kim H mua nhưng hiện giấy tờ đã mất, nên đã chuyển Thi hành án dân sự quận B để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 138/CT-VKS ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố bị cáo Trần Trung K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố bị cáo Phạm Thị Kim H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trần Trung K và Phạm Thị Kim H ăn ở với nhau như vợ chồng tại địa chỉ 49 ngõ 71 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận B, thành phố H. Do không có nghề nghiệp nên K mua ma túy về nhà, chia ra bán kiếm lời và mỗi ngày K đưa cho H 200.000 đồng để H chi tiêu sinh hoạt chung. Việc K bán ma túy H đều biết và H còn đưa chiếc xe máy nhãn hiệu Excel, BKS: 29P9-6809 của H cho K để đi bán ma tuý. Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 08/01/2020, tại ngã tư Quán Thánh- Hòe Nhai, phường Quán Thánh, quận B, thành phố H, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma tuý- Công an quận B bắt quả tang Trần Trung K có hành vi bán 01 gói ma tuý loại Heroine có khối lượng 0,048gam cho Trần Quang V với giá 200.000 đồng. Tiến hành khám xét nơi ở của Trần Trung K phát hiện và thu giữ 2,636gam ma tuý loại Heroine, K cất giấu để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Ngoài ra, K khai trước đó đã 04 lần bán heroine cho 04 đối tượng khác nhau. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Trung K về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 8 năm đến 9 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thị Kim H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 0,048gam ma túy heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và đương sự; 01 (một) bao niêm phong bên trong có 1,082gam ma túy heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và đương sự; 01 (môt) phong bì niêm phong bên trong có 01 hộp nhựa hình tròn màu trắng, bên trong có nhiều mảnh giấy màu tím, trắng. Qua giám định không dính chất ma túy. Bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và đương sự; 01 (một) hộp niêm phong bên trong có: 1,554gam ma túy loại heroine, đã qua giám định; 01 cân điện tử và 1,5 mảnh dao lam có dính chất

ma túy heroine, đã qua giám định; Nhiều mảnh giấy màu tím trắng, mảnh giấy màu bạc trắng và mảnh nilon màu đen. Qua giám định không dính chất ma túy; 1 ví màu cam đã cũ theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Đối với 01 (một) xe máy Exel màu đỏ, có BKS: 29P9-6809 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận B đã đăng báo từ ngày 18/6/2020 để tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Thời gian đăng tin chưa đủ một năm theo quy định của Bộ luật dân sự nên giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan thi hành án dân sự quận B ®Ó tiếp tục quản lý trong thời hạn một năm kể từ ngày 18/6/2020. Trong trường hợp không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ đối với chiếc xe này theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 1.620.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/8/2020.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím đã cũ theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ đã cũ 1 ĐTDĐ theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Trung K, Phạm Thị Kim H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi các bị cáo Trần Trung K, Phạm Thị Kim H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo K ban đầu còn quanh co, bị cáo chỉ khai nhận những hành vi bị cáo đã thực hiện và thay đổi lời khai mà bị cáo H đã thực hiện. Tuy nhiên, qua đấu tranh và giải thích pháp luật, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mà cả 2 bị cáo đã thực hiện. Xét lời khai

nhận tội của các bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Trần Trung K và Phạm Thị Kim H có quan hệ tình cảm với nhau, H thuê nhà và cho K ở nhờ tại địa chỉ 49 ngõ 71 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận B, thành phố H. K mua ma túy về nhà, chia ra bán kiếm lời, mỗi ngày K đưa cho H 200.000 đồng để H chi tiêu sinh hoạt chung, số tiền K đưa cho H, K nói là do bán ma túy mà có. Việc K bán ma túy, K có nói với H, H biết và H còn đưa chiếc xe máy nhãn hiệu Excel, BKS: 29P9-6809 của H cho K để K đi bán ma tuý. Khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 08/01/2020, tại ngã tư Quán Thánh, Hòe Nhai, phường Quán Thánh, quận B, thành phố H, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma tuý- Công an quận B bắt quả tang Trần Trung K có hành vi bán 01 gói ma tuý loại Heroine có khối lượng 0,048gam cho Trần Quang V với giá 200.000 đồng. Tiến hành khám xét nơi ở của Trần Trung K phát hiện và thu giữ 2,636gam ma tuý loại Heroine, K cất giấu để bán cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm lời. Ngoài ra, K khai trước đó đã 04 lần bán ma túy cho 04 đối tượng khác nhau.

Hành vi trên đây của bị cáo Trần Trung K đã phạm vào tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’’. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi trên đây của bị cáo Phạm Thị Kim H đã phạm vào tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’’. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia khác trên thế giới đều K quyết bài trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân các bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, xong do bản thân nghiện ma túy và coi thường pháp luật nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo K : Là một công dân đang trong độ tuổi lao động xong bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự đã hết thời hiệu, 04 tiền án xác định đã được xóa án tích, 02 tiền án : Bản án ngày 13.06.2006 Toà án B xử 9 năm tù tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bản án số 391/HSPT ngày 01.08.2006 tuyên y án sơ thẩm. Nộp án phí ngày 11.06.2007. Ra trại 16.11.2013 và Bản án ngày 23.10.2015 Toà án B xử 4 năm tù tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Ngày phạm tội: 09.07.2015. Ra trại: 09.11.2018 xác định chưa được xóa. Lần phạm tội này bị cáo đã phạm vào tình tiết

tăng nặng tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 bộ luật hình sự. Trong cùng một ngày bị cáo liên tiếp bán ma túy cho các con nghiện khác nhau, tại các địa điểm khác nhau. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Qua đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được pháp luật giáo dục cải tạo nhưng bị cáo không sửa đổi lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội, thể hiện bị cáo là người có ý thức cải tạo rất kém. Nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi và nhân thân bị cáo mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành người tốt.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo H : Là một công dân đang trong độ tuổi lao động xong bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo không chịu làm ăn lương thiện mà đi vào con đường phạm tội. Mặc dù biết việc K mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, số tiền K đưa cho bị cáo mỗi ngày là số tiền bán ma túy mà có nhưng bị cáo vẫn sử dụng để chi tiêu và đồng phạm với hành vi của bị cáo K, bị cáo đưa xe của bị cáo cho bị cáo K để K đi bán ma túy kiếm lời. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xét đến các bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với cả 2 bị cáo. Bị cáo K, H đã thành khẩn khai báo việc bị cáo bán ma túy cho 4 con nghiện khác nhau chưa bị phát hiện nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra các bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 0,048gam ma túy heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và đương sự; 01 (một) bao niêm phong bên trong có 1,082gam ma túy heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và đương sự; 01 (môt) phong bì niêm phong bên trong có 01 hộp nhựa hình tròn màu trắng, bên trong có nhiều mảnh giấy màu tím, trắng. Qua giám định không dính chất ma túy. Bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và đương sự; 01 (một) hộp niêm phong bên trong có: 1,554gam ma túy loại heroine, đã qua giám định; 01 cân điện tử và 1,5 mảnh dao lam có dính chất ma túy heroine, đã qua giám định; Nhiều mảnh giấy màu tím trắng, mảnh giấy màu bạc trắng và mảnh nilon màu đen. Qua giám định không dính chất ma túy theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Đối với 01 (một) xe máy Exel màu đỏ, có BKS: 29P9-6809 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận B đã đăng báo từ ngày 18/6/2020 để tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Thời gian đăng tin chưa đủ một năm theo quy định của Bộ luật dân sự nên giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan thi hành án dân sự quận B ®Ó tiếp tục quản lý trong thời hạn một năm kể từ ngày 18/6/2020. Trong trường hợp hết thời hạn một năm không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ đối với chiếc xe này theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Đối với số tiền 1.620.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/8/2020.

Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen đã cũ thu giữ của bị cáo K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím đã cũ thu giữ của đối tương V. Xét thấy bị cáo sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ đã cũ 1 ĐTDĐ; 1 ví màu cam đã cũ thu giữ của bị cáo H, xét thấy không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo H theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, q Khoản 2, Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, Điều 38, Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Trung K 8 (tám) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2010.

Căn cứ điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, Điều 38, Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Thị Kim H 7 (bảy) năm** tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 0,048gam ma túy heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và đương sự; 01 (một) bao niêm phong bên trong có 1,082gam ma túy heroine đã qua giám định

bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và đương sự; 01 (môt) phong bì niêm phong bên trong có 01 hộp nhựa hình tròn màu trắng, bên trong có nhiều mảnh giấy màu tím, trắng. Qua giám định không dính chất ma túy. Bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và đương sự; 01 (một) hộp niêm phong bên trong có: 1,554gam ma túy loại heroine, đã qua giám định; 01 cân điện tử và 1,5 mảnh dao lam có dính chất ma túy heroine, đã qua giám định; Nhiều mảnh giấy màu tím trắng, mảnh giấy màu bạc trắng và mảnh nilon màu đen. Qua giám định không dính chất ma túy theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Đối với 01 (một) xe máy Exel màu đỏ, có BKS: 29P9-6809 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận B đã đăng báo từ ngày 18/6/2020 để tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Thời gian đăng tin chưa đủ một năm theo quy định của Bộ luật dân sự nên giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan thi hành án dân sự quận B ®Ó tiếp tục quản lý trong thời hạn một năm kể từ ngày 18/6/2020. Trong trường hợp hết thời hạn một năm không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ đối với chiếc xe này theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 1.620.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/8/2020.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím đã cũ theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

- Trả lại bị cáo H: 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ đã cũ 1 ĐTDĐ; 1 ví màu cam đã cũ theo biên bản giao vật chứng số 183 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2020./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:
-TAND TP thành phố H;
-VKSND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số I H;

- UBND phường Quán Thánh, quận B, thành phố H;
- UBND phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố H.
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Nhung